

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN NA DƯƠNG - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1238/NĐND-KHĐTVT

V/v : Mời báo giá kiểm soát chất lượng Hệ thống
khí thải (CEMS) và hệ thống quan trắc nước thải
tự động, liên tục năm 2026

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Các nhà quan tâm

Căn cứ:

Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi luật số 57/2024/QH15, luật số 90/2025/QH15,

Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 9/9/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.

Hiện nay công tác hiệu chuẩn, kiểm định chất lượng hệ thống quan trắc khí thải và nước thải tự động, liên tục của nhà máy Nhiệt điện Na Dương năm 2026 đã được thực hiện xong.

Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV mời các đơn vị có khả năng thực hiện báo giá về việc kiểm soát chất lượng hệ thống quan trắc khí thải và nước thải tự động, liên tục của nhà máy Nhiệt điện Na Dương năm 2026 với nội dung, chi tiết phụ lục kèm theo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc (e-copy, bc);
- P.GĐ, KTT (e-copy);
- Phòng KTAT (e-copy);
- Muasamcong.vn (đăng tải);
- Vinacomin.com (đăng tải);
- DienlucTKV.vn (đăng tải);
- Lưu: VT, KHĐTVT, Th (04).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Việt Anh

PHỤ LỤC KHỐI LƯỢNG

(Đính kèm văn bản số: 1238/NĐND-KHĐT/VT, ngày 23/10/2026)

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Tần suất / Số lần đo
A	TRẠM QUAN TRẮC KHÍ THẢI TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC			
I	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG			
1	Đánh giá bên ngoài	Công việc		
1.1	Kiểm tra thiết bị quan trắc tự động		1	1
1.2	Kiểm tra thiết bị thu thập, lưu giữ và truyền nhận		1	1
1.3	Kiểm tra dung dịch chuẩn		1	1
1.4	Kiểm tra thiết bị lấy mẫu tự động		1	1
1.5	Kiểm tra hệ thống camera		1	1
1.6	Kiểm tra nhà trạm, bơm lấy mẫu và ống dẫn nước; thiết bị báo cháy, báo khói, chống sét trực tiếp và lan truyền		1	1
1.7	Kiểm tra thiết bị phụ khác		1	1
1.8	Kiểm tra thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm		1	1
2	Đánh giá đặc tính kỹ thuật	Công việc		
1	Đánh giá vị trí quan trắc		1	1
2	Đánh giá đặc tính kỹ thuật thiết bị		1	1
3	Đánh giá dung dịch chuẩn		1	1
4	Đánh giá thiết bị lấy và lưu mẫu tự động		1	1
5	Đánh giá camera		1	1
6	Đánh giá nhận, lưu giữ và quản lý dữ liệu		1	1
7	Đánh giá về định dạng tệp dữ liệu		1	1
8	Đánh giá bảo mật và tính toàn vẹn của dữ liệu		1	1
II	QUAN TRẮC LẤY MẪU ĐỐI CHỨNG (Thực hiện lấy mẫu quan trắc đối chứng ít nhất 06 mẫu/thông số/01 lần thực hiện quan trắc đối chứng)			
1	Lưu lượng	Mẫu	1	6
2	Bụi tổng	Mẫu	1	6
3	Nhiệt độ	Mẫu	1	6
4	SO ₂	Mẫu	1	6
5	O ₂	Mẫu	1	6
6	NO _x (NO ₂)	Mẫu	1	6
7	CO	Mẫu	1	6
8	CO ₂	Mẫu	1	6
III	CHI PHÍ LẬP BÁO CÁO	Báo cáo	1	
B	TRẠM QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC			
I	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG			
1	Đánh giá bên ngoài	Công việc		

1297034
CÔNG TY
NHIỆT ĐIỆN
DƯƠNG-TH
NH TÔNG C
N LỤC TKV
CTCP
ONG-T.L.P

1.1	Kiểm tra thiết bị quan trắc tự động		1	1
1.2	Kiểm tra thiết bị thu thập, lưu giữ và truyền nhận		1	1
1.3	Kiểm tra dung dịch chuẩn		1	1
1.4	Kiểm tra thiết bị lấy mẫu tự động		1	1
1.5	Kiểm tra hệ thống camera		1	1
1.6	Kiểm tra nhà trạm, bơm lấy mẫu và ống dẫn nước; thiết bị báo cháy, báo khói, chống sét trực tiếp và lan truyền		1	1
1.7	Kiểm tra thiết bị phụ khác		1	1
1.8	Kiểm tra thiết bị đo nhiệt độ, độ ẩm		1	1
2	Đánh giá đặc tính kỹ thuật	Công việc		
1	Đánh giá vị trí quan trắc		1	1
2	Đánh giá đặc tính kỹ thuật thiết bị		1	1
3	Đánh giá dung dịch chuẩn		1	1
4	Đánh giá thiết bị lấy và lưu mẫu tự động		1	1
5	Đánh giá camera		1	1
6	Đánh giá nhận, lưu giữ và quản lý dữ liệu		1	1
7	Đánh giá về định dạng tệp dữ liệu		1	1
8	Đánh giá bảo mật và tính toàn vẹn của dữ liệu		1	1
II	QUAN TRẮC LẤY MẪU ĐỐI CHỨNG (Số mẫu quan trắc đối chứng tối thiểu 06 mẫu/thông số/1 lần)			
1	pH	Mẫu	1	6
2	Nhu cầu oxy hóa COD	Mẫu	1	6
3	TSS	Mẫu	1	6
4	NH4+	Mẫu	1	6
5	Lưu lượng	mẫu	1	6
6	Nhiệt độ	Mẫu	1	6
III	Chi phí lập báo cáo	Báo cáo	1	

